

ÔN TẬP HỌC LỚP 8

Bộ môn : Hóa Học- Năm học: 2022 -2023

Câu 1: Tính số mol trong các trường hợp sau

- a. 16,25 gam kẽm (Zn=65)
- b. 32,4 gam bạc (Ag=108)
- c. 3,2 gam CuO (Cu=64; O=16)
- d. 1,86 gam K₂O (K=39; O=16)
- e. 33 gam CO₂ (C=12, O=16)
- f. 8 gam O₂
- g. 5,1 gam Al₂O₃ (Al=27, O=16)
- h. 8,775 gam NaCl (Na= 23, Cl=35,5)
- i. 4,48 gam KOH (K=39, H=1, O=16)
- j. 5,4 gam H₂O (H=1, O=16)

Câu 2: Tính số mol (đktc) và khối lượng các chất khí sau

- a. 2,24 lít H₂(H=1)
- b. 4,48 lít CO₂(C=12, O=16)
- c. 6,72 lít N₂(N=14)
- d. 13,44 lít CO
- e. 7,84 lít Cl₂(Cl=35,5)
- f. 5,6 lít NH₃(N=14, H=1)
- g. 17,92 lít CH₄ (C=12, H=1)
- h. 3,584 lít O₂ (O=16)

Câu 3: Lập phương trình hóa học và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, số phân tử của các chất

- a. $\text{Na} + \text{O}_2 \rightarrow \text{Na}_2\text{O}$
- b. $\text{K}_2\text{O} + \text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{KOH}$
- c. $\text{P} + \text{O}_2 \rightarrow \text{P}_2\text{O}_5$
- d. $\text{N}_2\text{O}_5 + \text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{HNO}_3$
- e. $\text{CaO} + \text{HCl} \rightarrow \text{CaCl}_2 + \text{H}_2\text{O}$
- f. $\text{Na}_2\text{O} + \text{HNO}_3 \rightarrow \text{NaNO}_3 + \text{H}_2\text{O}$
- g. $\text{KOH} + \text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \text{K}_2\text{SO}_4 + \text{H}_2\text{O}$
- h. $\text{Fe} + \text{Cl}_2 \rightarrow \text{FeCl}_3$

Câu 4: Lập công thức hóa học, tính phân tử khối của những hợp chất hai nguyên tố sau:

- a. Fe (III) và O (II)
- b. K (I) và NO₃(I)
- c. P (V) và O (II)
- d. Cu (II) và Cl(I)
- e. Aluminium (nhôm) và nhóm (SO₄)
- f. Aluminium (nhôm) và nhóm (NO₃)
- g. N (V) và O

Câu 5 : Trong các công thức hóa học sau, công thức hóa học nào sai, hãy sửa lại cho đúng

K₂Cl; MgOH, ZnO₂, Al₂SO₄, CaCl; Na(OH)₂; K(NO₃)₂; Al₂O

Câu 6: Cho 7,2 gam Magie (Mg) tác dụng hết hydrochloric acid HCl theo phương trình phản ứng:

“ Trên con đường thành công không có dấu chân kẻ lười biếng”

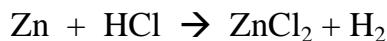


a. Lập phương trình hóa học

b. Tính khối lượng muối magnesium chloride (MgCl_2) thu được. ($\text{Mg}=24$; $\text{Cl}=35,5$)

c. Tính thể tích khí H_2 thu được ở đktc.

Câu 7 : Cho 13 gam Zinc (Zn) tác dụng hết với hydrochloric acid HCl theo phương trình phản ứng:

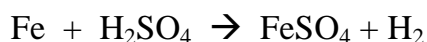


a. Lập phương trình hóa học

b. Tính khối lượng muối Zinc chloride (ZnCl_2) thu được. ($\text{Zn}=65$; $\text{Cl}=35,5$)

c. Tính thể tích khí H_2 thu được ở đktc.

Câu 8 : Cho 22,4 gam Sắt (Fe) tác dụng hết với sulfuric acid H_2SO_4 theo phương trình phản ứng:



a. Lập phương trình hóa học

b. Tính khối lượng muối sắt (II) sunfat (FeSO_4) thu được. ($\text{Fe}=56$, $\text{S}=32$, $\text{O}=16$, $\text{H}=1$)

c. Tính thể tích khí H_2 thu được ở đktc.

TRẮC NGHIỆM

1. Dãy chất nào sau đây là đơn chất?

- a. Al , HCl , O_2 , Na
- b. K , H_2 , Cu , Fe
- c. NaCl , Ag , H_2SO_4 , Zn
- d. C , P , K_2O , Mg

2. Công thức hóa học nào sai?

- a. NaOH
- b. BaCl_3
- c. FeO
- d. AlPO_4

3. Dãy nguyên tố nào có hóa trị I ?

- a. Ba , K , H , Ag
- b. H , Na , O , Cu
- c. K , Cl , Cu , H
- d. Fe , Al , P , O

4. Nguyên tử là

- a. Hạt vô cùng nhỏ
- b. Hạt nhân
- c. Trung hòa về điện
- d. Câu a và c đều đúng

5. Lập công thức hóa học của hợp chất tạo bởi Na (I) và O .

- a. NaO

“ Trên con đường thành công không có dấu chân kẻ lười biếng”

- b. Na_3O
c. Na_2O
d. Na_2O_2
6. Cho hóa trị của S là IV, chọn công thức hóa học đúng trong các công thức hóa học sau:
- a. SO_2 .
b. S_2O_3 .
c. S_2O_2
d. SO_3
7. Dãy chất nào sau đây là đơn chất?
- e. Fe, HCl, O_2 , NaCl
f. K, O_2 , Cu, Fe
g. NaCl, Ag, H_2SO_4 , Zn
h. CO, P, K_2O , Mg
8. Công thức hóa học nào sai?
- e. NaOH
f. NaCl_3
g. FeO
h. AlPO_4
9. Dãy nguyên tố nào có hóa trị II ?
- e. Ba, Mg, Zn, Ca
f. H, Na, O, Cu
g. K, Cl, Fe, H
h. Fe, Al, P, O
10. Nguyên tử là
- e. Hạt vô cùng nhỏ
f. Hạt nhân
g. Trung hòa về điện
h. Câu a và c đều đúng
11. Lập công thức hóa học của hợp chất tạp bởi K(I) và O.
- e. KO
f. K_3O
g. K_2O
h. K_2O_2
12. Cho hóa trị của S là VI, chọn công thức hóa học đúng trong các công thức hóa học sau:
- e. SO_2 .
f. S_2O_3 .
g. S_2O_2
h. SO_3